| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH LẠNG SƠN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

# QUY CHẾ
## Quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng phần mềm Cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo tỉnh Lạng Sơn

*(Kèm theo Quyết định số 2799/QĐ-UBND ngày 27/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

## Chương I
## QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về cách thức quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng phần mềm Cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo tỉnh Lạng Sơn (sau đây gọi chung là phần mềm).

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Đối với cơ quan, tổ chức Quy chế này áp dụng đối với Sở Dân tộc và Tôn giáo, UBND các xã, phường (sau đây gọi chung là UBND cấp xã) trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Đối với cá nhân quy chế này áp dụng đối với công chức tham mưu công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh; công chức được giao phụ trách công tác tín ngưỡng, tôn giáo tại cấp xã sử dụng phần mềm và công chức được phân công, phụ trách quản lý vận hành phần mềm.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

1. *Cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo tỉnh Lạng Sơn* là tập hợp dữ liệu số hóa về hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; bao gồm các thông tin liên quan đến cơ sở tín ngưỡng, hoạt động tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, chức việc, tín đồ, nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung, hoạt động tôn giáo, phản ánh vụ việc, báo cáo định kỳ và các dữ liệu khác phục vụ công tác quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. *Phần mềm cơ sở dữ liệu tín ngưỡng, tôn giáo tỉnh Lạng Sơn* là hệ thống công nghệ thông tin chuyên ngành do Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Lạng Sơn quản lý và vận hành thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh, có chức năng phục vụ thu thập, cập nhật, tổng hợp thông tin và báo cáo dữ liệu số hóa từ cấp xã đến cấp tỉnh. Phần mềm bao gồm hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, phần mềm quản lý và cơ sở dữ liệu tín ngưỡng, tôn giáo; được vận hành trên môi trường mạng tại địa chỉ: https://csdltntg.langson.gov.vn.

3. *Báo cáo dữ liệu trên phần mềm* là hoạt động rà soát, chuẩn hóa, cập nhật thông tin và nhập liệu dưới dạng số hóa theo biểu mẫu thống nhất đã được thiết kế, tích hợp trên phần mềm.

4. *Mã định danh đối tượng quản lý trên phần mềm* là chuỗi ký tự được tạo lập tự động hoặc theo quy tắc xác định, dùng để nhận dạng duy nhất các đối tượng như cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo, tổ chức tôn giáo, nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung, chức sắc, chức việc, tín đồ... trong phần mềm. Mã định danh sẽ được hệ thống tự động sinh ra trong quá trình nhập liệu của công chức vận hành, sử dụng.

5. *Tài khoản* truy cập phần mềm bao gồm tên đăng nhập và mật khẩu do cơ quan có thẩm quyền cấp phát để thực hiện quyền truy cập, khai thác, sử dụng và cập nhật thông tin theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao. Tài khoản gồm hai loại:

a) Tài khoản quản trị: được cấp cho Sở Dân tộc và Tôn giáo cơ quan đầu mối quản lý hệ thống để phân quyền, cấp tài khoản cho tổ chức, cá nhân và thực hiện các chức năng quản lý hệ thống.

b) Tài khoản sử dụng: được cấp cho công chức tham mưu công tác tín ngưỡng, tôn giáo thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo và UBND cấp xã. Mỗi UBND cấp xã được cấp tối đa không quá 02 tài khoản truy cập phần mềm; bao gồm: 01 tài khoản lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội phụ trách công tác tín ngưỡng, tôn giáo và 01 tài khoản chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu công tác tín ngưỡng, tôn giáo. Tài khoản sử dụng đăng nhập phần mềm được đăng nhập thông qua hệ thống xác thực tập trung của tỉnh.

**Điều 4. Nguyên tắc quản lý và sử dụng phần mềm Cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo tỉnh Lạng Sơn**

1. Dữ liệu trên phần mềm được phân cấp theo nguyên tắc: cấp trên được khai thác, cập nhật, sửa đổi dữ liệu của cấp dưới; đơn vị cấp dưới được phân quyền tra cứu một số dữ liệu của cấp trên, nhưng không được sửa đổi; các đơn vị được tra cứu, cập nhật, sửa đổi dữ liệu do đơn vị mình tạo ra.

2. Dữ liệu trên phần mềm được quản lý chặt chẽ, bảo mật, bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo quy định của pháp luật và lưu trữ lâu dài. Dữ liệu trên phần mềm phải được cập nhật đầy đủ, kịp thời, chính xác, đúng quy định pháp luật.

3. Đối với các cơ quan, tổ chức và cá nhân ngoài đối tượng được quy định tại Điều 2 Quy chế này khi thực hiện khai thác và sử dụng dữ liệu trên phần mềm phải được sự đồng ý bằng văn bản của Sở Dân tộc và Tôn giáo, việc khai thác và sử dụng dữ liệu phải theo đúng mục đích, nội dung đã được cho phép và theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm trong quá trình vận hành, khai thác, sử dụng phần mềm Cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo tỉnh Lạng Sơn**

1. Nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng việc vận hành, khai thác, sử dụng phần mềm để xâm phạm an ninh quốc gia, gây chia rẽ dân tộc, chia rẽ tôn giáo, chia rẽ người theo tín ngưỡng, tôn giáo với người không theo tín ngưỡng, tôn giáo; chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

2. Nghiêm cấm hành vi tự ý can thiệp, chỉnh sửa, xóa, làm sai lệch dữ liệu; cản trở, phá hoại hoạt động của phần mềm; cài mã độc, tấn công mạng; sử dụng trái phép tài khoản truy cập; giả mạo danh tính người dùng; khai thác, chia sẻ dữ liệu vượt phạm vi cho phép hoặc không phục vụ công vụ; thiếu trách nhiệm trong bảo vệ, sao lưu, cập nhật dẫn đến mất mát dữ liệu; và các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến công nghệ thông tin, an toàn thông tin mạng và quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

3. Nghiêm cấm đưa các thông tin, tài liệu có chứa bí mật nhà nước trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo lên phần mềm.

## Chương II

## QUẢN LÝ, VẬN HÀNH, KHAI THÁC, SỬ DỤNG PHẦN MỀM CƠ SỞ DỮ LIỆU TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO TỈNH LẠNG SƠN

**Điều 6. Tài khoản quản trị và tài khoản sử dụng phần mềm Cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo tỉnh Lạng Sơn**

Tài khoản truy cập phần mềm Cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo tỉnh Lạng Sơn được cấp cho cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan nhằm phục vụ công tác quản trị, cập nhật dữ liệu, khai thác và sử dụng thông tin trên phần mềm theo đúng phạm vi phân cấp và chức năng, nhiệm vụ được giao.

1. Tài khoản quản trị phần mềm do Sở Dân tộc và Tôn giáo trực tiếp quản lý, sử dụng để vận hành phần mềm, phân quyền, cấp tài khoản và theo dõi hoạt động truy cập, cập nhật dữ liệu trên phần mềm.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo thực hiện việc cấp tài khoản cho các tổ chức, cá nhân sử dụng hệ thống bao gồm:

a) Công chức tham mưu công tác tín ngưỡng, tôn giáo thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo.

b) Lãnh đạo Phòng Văn hóa - Xã hội phụ trách công tác tín ngưỡng, tôn giáo; chuyên viên Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu công tác tín ngưỡng, tôn giáo thuộc UBND cấp xã.

c) Các tổ chức, cá nhân có liên quan khi có nhu cầu khai thác thông tin trên hệ thống theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Quy chế này.

3. Tài khoản sử dụng phần mềm là tài khoản được tạo lập và kích hoạt bởi tài khoản quản trị, được phân quyền tương ứng với vị trí công tác và nhiệm vụ cụ thể của người sử dụng tại từng đơn vị. Tổ chức, cá nhân được cấp tài khoản có trách nhiệm bảo mật thông tin đăng nhập, sử dụng tài khoản đúng mục đích, không được chia sẻ hoặc chuyển giao cho người khác sử dụng, đổi mật khẩu định kỳ theo quy định an toàn thông tin.

4. Các cơ quan, tổ chức sử dụng phần mềm có trách nhiệm gửi văn bản đến Sở Dân tộc và Tôn giáo đề nghị cấp mới tài khoản và đề nghị thu hồi tài khoản sử dụng phần mềm trong các trường hợp: công chức thôi việc, chuyển công tác, nghỉ hưu, hoặc không còn đảm nhận nhiệm vụ có liên quan đến việc cập nhật, khai thác thông tin trên phần mềm…

**Điều 7. Cập nhật thông tin về cơ sở tín ngưỡng, ban quản lý, người đại diện cơ sở tín ngưỡng**

1. UBND cấp xã có trách nhiệm cập nhật các thông tin liên quan về cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn lên phần mềm, gồm các thông tin sau:

a) Tên cơ sở tín ngưỡng và tên gọi khác của cơ sở tín ngưỡng (nếu có);

b) Loại hình cơ sở tín ngưỡng;

c) Đối tượng thờ;

d) Phạm vi hoạt động;

đ) Địa chỉ của cơ sở tín ngưỡng;

e) Xếp hạng di tích, số quyết định;

g) Năm hình thành, lịch sử hình thành cơ sở tín ngưỡng (nếu có);

h) Thông tin về đất đai của cơ sở tín ngưỡng;

i) Hình ảnh, các tài liệu liên quan về cơ sở tín ngưỡng (nếu có).

2. UBND cấp xã có trách nhiệm cập nhật các thông tin liên quan về ban quản lý, người đại diện cơ sở tín ngưỡng lên phần mềm, gồm các thông tin sau:

a) Họ và tên, năm sinh thành viên ban quản lý, người đại diện;

b) Địa chỉ thành viên ban quản lý, người đại diện;

c) Chức vụ, nhiệm kỳ thành viên ban quản lý;

d) Văn bản công nhận ban quản lý hoặc người đại diện của UBND cấp xã.

3. Trong thời hạn 15 ngày kể từ khi ban quản lý, người đại diện cơ sở tín ngưỡng được kiện toàn và có văn bản công nhận của UBND cấp xã; UBND cấp xã có trách nhiệm cập nhật, chỉnh sửa thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều này vào phần mềm.

**Điều 8. Cập nhật thông tin về đăng ký hoạt động tín ngưỡng của cơ sở tín ngưỡng**

1. UBND cấp xã có trách nhiệm cập nhật các thông tin về đăng ký hoạt động tín ngưỡng hằng năm của cơ sở tín ngưỡng trên địa bàn quản lý lên phần mềm, gồm các thông tin sau:

a) Tên hoạt động;

b) Nội dung;

c) Quy mô;

d) Thời gian.

2. Trong thời hạn 05 ngày kể từ khi có văn bản chấp thuận đăng ký hoạt động tín ngưỡng bổ sung của cơ sở tín ngưỡng, UBND cấp xã có trách nhiệm cập nhật thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều này vào phần mềm.

**Điều 9. Cập nhật thông tin về tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở tôn giáo**

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm cập nhật các thông tin về tổ chức tôn giáo trực thuộc trên địa bàn tỉnh, gồm các thông tin sau:

a) Tên tổ chức tôn giáo trực thuộc;

b) Thuộc tôn giáo;

c) Địa chỉ của tổ chức tôn giáo trực thuộc;

d) Địa bàn hoạt động.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm cập nhật các thông tin về cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh, gồm các thông tin sau:

a) Tên cơ sở tôn giáo, tên gọi khác của cơ sở tôn giáo (nếu có);

b) Thuộc tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc;

c) Địa chỉ của cơ sở tôn giáo;

d) Loại cơ sở tôn giáo;

đ) Thông tin về đất đai cơ sở tôn giáo;

e) Các thông tin khác (xếp hạng di tích, năm hình thành, lịch sử hình thành…).

**Điều 10. Cập nhật thông tin về danh mục hoạt động tôn giáo**

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm cập nhật các thông tin về danh mục hoạt động tôn giáo hằng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều xã; UBND cấp xã có trách nhiệm cập nhật các thông tin về danh mục hoạt động tôn giáo hằng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở xã lên phần mềm, gồm các thông tin sau:

a) Tên các hoạt động tôn giáo;

b) Thời gian tổ chức;

c) Địa điểm diễn ra hoạt động.

2. Trong thời hạn 05 ngày kể từ khi Sở Dân tộc và Tôn giáo hoặc UBND cấp xã nhận được văn bản thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc theo thẩm quyền; Sở Dân tộc và Tôn giáo, UBND cấp xã có trách nhiệm cập nhật thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều này vào phần mềm.

**Điều 11. Cập nhật thông tin về nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung**

1. UBND cấp xã có trách nhiệm cập nhật các thông tin về nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung trên địa bàn quản lý, gồm các thông tin sau:

a) Tên nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung;

b) Người đại diện nhóm;

c) Địa chỉ nhóm;

d) Thuộc tổ chức tôn giáo;

đ) Số tín đồ.

2. Trong thời hạn 05 ngày kể từ khi có văn bản chấp thuận của UBND cấp xã về việc thay đổi người đại diện nhóm hoặc thay đổi địa điểm nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung thì UBND cấp xã có trách nhiệm cập nhật, sửa đổi thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều này vào phần mềm.

**Điều 12. Cập nhật thông tin về số liệu tín đồ tôn giáo, chức sắc, chức việc tôn giáo**

1. Định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hằng năm UBND cấp xã thực hiện rà soát và cập nhật số liệu tín đồ tôn giáo trên địa bàn quản lý vào phần mềm, gồm các thông tin sau:

a) Tổng số tín đồ tôn giáo;

b) Cơ cấu dân tộc của tín đồ tôn giáo;

c) Cơ cấu giới tính của tín đồ tôn giáo;

d) Cơ cấu độ tuổi của tín đồ tôn giáo.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm cập nhật các thông tin liên quan đến chức sắc, chức việc các tôn giáo đang hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận văn bản, hồ sơ hợp lệ về việc phong phẩm, suy cử, bầu cử, bổ nhiệm; thuyên chuyển, bãi nhiệm chức sắc, chức việc tôn giáo.

**Điều 13. Phản ánh vụ việc liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo**

1. Phần mềm Cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo được xây dựng nhằm tiếp nhận, theo dõi và quản lý các hoạt động, vụ việc liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo tại các xã, phường trên địa bàn toàn tỉnh; hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

2. Các phản ánh được cập nhật lên phần mềm là các hoạt động, sự việc, tình huống phát sinh trong thực tiễn quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo có nội dung cần theo dõi, xử lý, giải quyết hoặc chia sẻ thông tin theo quy định pháp luật, bao gồm:

a) Những phản ánh, kiến nghị từ tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo;

b) Thông tin về việc tổ chức các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo định kỳ, đột xuất;

c) Các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc chưa phù hợp với phong tục, tập quán, quy định của pháp luật cần được xem xét, hướng dẫn xử lý;

d) Các sự việc phát sinh tại cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo;

đ) Các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo có quy mô lớn, tập trung đông thành viên, tín đồ tham gia.

e) Các thông tin khác có liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo cần hướng dẫn xử lý.

3. UBND cấp xã có trách nhiệm tiếp nhận thông tin, đánh giá sơ bộ nội dung các vụ việc phát sinh để phân định thẩm quyền xử lý, cụ thể:

a) Đối với những phản ánh thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, đơn vị chủ động xử lý và cập nhật đầy đủ diễn biến, kết quả xử lý lên phần mềm và chuyển thông tin đến Sở Dân tộc và Tôn giáo để biết, phục vụ công tác theo dõi, tổng hợp của cấp tỉnh.

b) Đối với những phản ánh vượt quá thẩm quyền hoặc cần có sự chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp xử lý từ cấp tỉnh, UBND cấp xã cập nhật thông tin vụ việc lên phần mềm và chọn đơn vị xử lý là Sở Dân tộc và Tôn giáo để kịp thời tiếp nhận, chỉ đạo giải quyết theo quy định.

4. Sở Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm hướng dẫn, phối hợp với UBND cấp xã trong việc xử lý các phản ánh vụ việc liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo. Đồng thời khi có thông tin về các vụ việc cần phản ánh đến UBND cấp xã nơi diễn ra để theo dõi, xử lý.

5. Việc cập nhật, quản lý thông tin phản ánh trên phần mềm phải đảm bảo đầy đủ, chính xác, kịp thời và bảo mật thông tin, đồng thời tuân thủ đúng quy trình và trách nhiệm được phân công.

**Điều 14. Báo cáo định kỳ công tác tín ngưỡng, tôn giáo trên phần mềm Cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo tỉnh Lạng Sơn**

1. Từ ngày 10 đến ngày 15 hằng tháng UBND cấp xã có trách nhiệm báo cáo công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn quản lý theo đề cương báo trên phần mềm; kỳ báo cáo tính từ ngày 16 tháng trước đến ngày 15 của tháng thuộc kỳ báo cáo.

2. Nội dung báo cáo bao gồm:

a) Báo cáo các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo diễn ra trên địa bàn xã, phường trong kỳ báo cáo;

b) Báo cáo công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn xã, phường;

c) Phương hướng, nhiệm vụ triển khai công tác tín ngưỡng, tôn giáo trong tháng tiếp theo.

3. Sở Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, đánh giá tiến độ, chất lượng báo cáo của các đơn vị cấp xã, làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các địa phương theo quy định.

**Điều 15. Hướng dẫn và hỗ trợ kỹ thuật phần mềm Cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo**

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Lạng Sơn có trách nhiệm cung cấp tài liệu hướng dẫn sử dụng dưới dạng điện tử tại địa chỉ: https://csdltntg.langson.gov.vn.; đồng thời thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ người dùng thông qua các hình thức phù hợp như thư điện tử, điện thoại, họp trực tuyến, văn bản hướng dẫn hoặc thông qua đội ngũ hỗ trợ kỹ thuật được phân công.

2. Trong quá trình sử dụng, nếu phát hiện sự cố kỹ thuật, trục trặc trong truy cập, cập nhật hoặc khai thác hệ thống, các đơn vị kịp thời thông tin, báo cáo về Sở Dân tộc và Tôn giáo (qua Phòng Dân tộc và Tôn giáo) để được hỗ trợ, xử lý kịp thời, đảm bảo phần mềm hoạt động thông suốt, hiệu quả.

## Chương III

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

**Điều 16. Trách nhiệm của Sở Dân tộc và Tôn giáo**

1. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc cập nhật thông tin của các đơn vị cấp xã trên phần mềm; bảo đảm dữ liệu được nhập đầy đủ, chính xác, kịp thời và đúng thực tế.

2. Quản lý, duy trì và cập nhật các danh mục dùng chung trong phần mềm Cơ sở dữ liệu về tín ngưỡng, tôn giáo, bảo đảm thống nhất trong toàn hệ thống phục vụ công tác quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp nhận yêu cầu, phản ánh và chủ trì hỗ trợ giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình sử dụng phần mềm, bao gồm cả vấn đề kỹ thuật và nghiệp vụ quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

**Điều 17. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trực tiếp khai thác, sử dụng phần mềm**

1. Thực hiện cập nhật thông tin lên phần mềm theo quy định tại Chương II của quy chế, đảm bảo dữ liệu đầy đủ, chính xác, đúng thời gian quy định, đúng thực tế.

2. Kịp thời phản ánh, báo cáo Sở Dân tộc và Tôn giáo về các lỗi kỹ thuật, sự cố phát sinh trong quá trình sử dụng; đề xuất các nội dung cần điều chỉnh, bổ sung nhằm nâng cao hiệu quả vận hành phần mềm.

**Điều 18.** Việc quản lý, vận hành, khai thác phần mềm phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này và các quy định về an toàn thông tin của Bộ, ngành Trung ương. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp, tham mưu) xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.